

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2017/DSST
Ngày: 06-9-2017.
V/v: “Tranh chấp Xin ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tuyết Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tuyên

Ông Nguyễn Tiến Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 165/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/4/2017 về việc Xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2017/QĐST- HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Võ Đức N**, sinh năm 1984.

Trú tại: Đường X , phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bị đơn: Bà **Phạm Thị Thanh T**, sinh năm 1983

Trú tại: Đường X , phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp tại tòa án và các tài liệu thể hiện tại hồ sơ ông Võ Đức N trình bày: ông và bà Phạm Thị Thanh T kết hôn vào năm 2004 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Hôn nhân là do hai bên tự nguyện. Có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống chung với ba mẹ ông tại đường X, phường I, thành phố Đà Lạt. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được hơn một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bà

T thường xuyên bỏ nhà đi, không quan T gì đến gia đình và con cái nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, gây mâu thuẫn trong gia đình. Hiện tại vợ chồng đã ly thân gần ba năm. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, ông yêu cầu được ly hôn với bà T

Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Phạm Ánh N, sinh ngày 28/02/2005 và Võ Phạm T, sinh ngày 10/9/2009. Hiện tại hai con đang ở với ông. Ly hôn, ông yêu cầu được nuôi hai con và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

Theo đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 28 tháng 5 năm 2017 bà Phạm Thị Thanh T đồng ý ly hôn và đồng ý giao hai con chung cho ông N nuôi và xác định tài sản chung và nợ chung không có.

Tại phiên tòa, ông Võ Đức N vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, yêu cầu được nuôi hai con và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt phát biểu ý kiến về sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án cũng như của Hội đồng xét xử tại phiên tòa. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử: Cho ông Võ Đức N và bà Phạm Thị Thanh T được ly hôn. Giao hai con chung cho ông N nuôi dưỡng, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định;

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án bà Phạm Thị Thanh T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử xử vắng mặt bà T theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về quan hệ tranh chấp : Ông Võ Đức N có đơn yêu cầu xin ly hôn với bà Phạm Thị Thanh T, Bà T cư trú tại : phường I, thành phố Đ. nên quan hệ tranh chấp giữa hai bên là “Tranh chấp Xin ly hôn”. Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng.

[2] Về nội dung

Xét mối quan hệ hôn nhân giữa ông Võ Đức N và bà Phạm Thị Thanh T là hợp pháp. Theo ông N cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được hơn một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bà T không có trách nhiệm với gia đình thường xuyên bỏ nhà đi, không quan T gì đến gia đình và con cái nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, gây mâu thuẫn trong gia đình. Hiện tại vợ chồng đã ly thân gần ba năm. Hội đồng xét xử động viên ông Võ Đức N vì con trở lại hàn gắn tình cảm với bà Phạm Thị

Thanh T nhưng ông không đồng ý vì ông đã níu kéo nhưng bà T không đồng ý. Bà Phạm Thị Thanh T được Tòa án triệu tập đến tòa để hòa giải nhưng không đến mà có đơn xin giải quyết vắng mặt là thể hiện thái độ không còn tha thiết hàn gắn tình cảm vợ chồng. Qua xác minh được biết bà T thường xuyên bỏ nhà đi là có thật. Với thực trạng của quan hệ hôn nhân thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng đối với nhau không còn, có kéo dài thì mục đích của hôn nhân cũng không đạt được. Nên yêu cầu xin ly hôn của ông Võ Đức N là có căn cứ, áp dụng Điều 51, 56 luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Võ Đức N cho ông Võ Đức N và bà Phạm Thị Thanh T được ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Phạm Ánh N, sinh ngày 28/02/2005 và Võ Phạm Thùy D, sinh ngày 10/9/2009. Hiện tại hai con đang ở với ông N. Ly hôn, ông N yêu cầu được nuôi hai con, theo qui định của pháp luật con từ đủ 7 tuổi trở lên thì xem xét nguyện vọng của con. Tòa án lấy lời khai của các cháu, các cháu có nguyện vọng ở với ông N vì vậy giao hai con cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên.

Về đóng góp nuôi con chung ông N không yêu cầu bà T đóng góp nuôi con nên không đề cập.

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có nên không đề cập.

[3] Về án phí: ông Võ Đức N phải chịu án phí xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, Điều 35, 39, Điều 146, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp Dụng Điều 51, Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Võ Đức N.

Cho ông Võ Đức N và bà Phạm Thị Thanh T được ly hôn. Thời điểm chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án cho ly hôn có hiệu lực pháp luật.

2-Về con chung: Giao 02 con chung tên Võ Phạm Ánh N, sinh ngày 28/02/2005 và Võ Phạm Thùy D, sinh ngày 10/9/2009 con cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên.

Việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục, thay đổi nuôi con sau khi ly hôn được áp dụng theo luật hôn nhân gia đình,

3-Về án phí: ông Võ Đức N phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền 300.000đ đã tạm nộp án phí theo biên lai thu số AA/2015/0008250 ngày 05 tháng 4 năm 2017 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

Ông Võ Đức N được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Phạm Thị Thanh T được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp.Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- UBND phường B- tp.Phơn thiết
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Đoàn Thị Tuyết Nga